

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM THUY
TỈNH THANH HOÁ**
Số: 07/2018/QĐST- DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm thủy, ngày 15 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào điều 357, 463 và điều 466 - Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 7 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2018/TLST - DS ngày 22 tháng 5 năm 2018

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn : Chị Trương Thị T

Trú tại: Thôn M, xã C, huyện C, Thanh hóa.

Bị đơn : Chị Lương Thị Nh

Trú tại: Thôn M, xã C, huyện C, Thanh hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lương Thị Nh phải có trách nhiệm trả cho chị Trương Thị T số tiền vay gốc 57.500.000đ (năm mươi bảy triệu, năm trăm nghìn đồng). Chị T không yêu cầu chị Nh trả lãi.

Hai bên thống nhất thời gian trả nợ như sau: Chị Nh trả cho chị T thành 2 đợt. Đợt 1 trả 25.000.000đ vào ngày 25/6/2018. Đợt 2 trả 32.500.000đ vào ngày 25/12/2018.

Kể từ sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Nh không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho chị T, chị T làm đơn yêu cầu thi hành, thì chị Nh phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo quy định tại điều 357 - Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: áp dụng khoản 3 điều 147 – BLTTDS, điểm b khoản 1 điều 24, khoản 6 điều 19 và khoản 7 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Trương Thị T phải chịu 719.000đ án phí DSST, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 1.400.000đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0003673 ngày 21/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy. Như vậy chị T còn được nhận lại 681.000đ.

Chị Lương Thị Nh phải chịu 719.000đ án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự
- VKSND Cẩm thủy
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Ánh Tuyết